

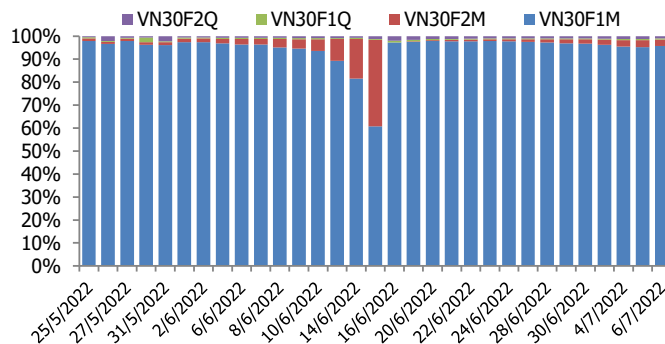
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2207	21/7/2022	15	1218.00	47,283
VN30F2208	18/8/2022	43	1218.30	1,374
VN30F2212	15/12/2022	162	1217.80	251
VN30F2303	16/3/2023	253	1216.00	460

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngày đầu phiên giao dịch ngày 06/07/2022, các HĐTL đã giảm hơn 8 điểm. Áp lực bán tiếp tục mạnh trong phiên chiều khiến các HĐTL lao dốc. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 15,2 điểm đến 16,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 30,11 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2207 tăng lên +6,06 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng tăng lên +6,36 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng so với phiên liền trước, đạt 400.160 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 1.194 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 3.730 hợp đồng.

- Chỉ số VN-Index về mức thấp nhất kể từ đầu năm dưới áp lực bán từ nhóm cổ phiếu trụ, độ rộng thị trường cho thấy mức giảm diễn ra trên diện rộng, nhóm midcap và smallcap có mức giảm nhiều nhất nhưng nhóm vốn hóa lớn mới là nguyên nhân khiến thị trường để mất vùng đáy tháng 5 trong khi nhóm Vn30 vẫn chưa thủng đáy. Lực bán trong phiên chiều nay mang tính kỹ thuật khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên thiếu tích cực dù mạch thông tin trong nước không có thông tin bất lợi, chứng khoán thế giới không nhiều biến động và giá dầu tăng trở lại trên 1%. Về kỹ thuật, việc chỉ số Vn-Index đã giảm hơn 73 điểm, tương đương mất hơn 6% kể từ cuối tháng 6 trong khi nhiều cổ phiếu có mức giảm gấp đôi hoặc hơn trong đó có nhiều cổ phiếu cơ bản và có kết quả kinh doanh quý 2 khả quan.

- Thị trường phái sinh vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh và nguy cơ thủng đáy cũ đang tăng dần. Về kỹ thuật, chỉ số VN30F1M đang trong xu hướng giảm và hoàn toàn chưa thấy tín hiệu đảo chiều. Vùng cân bằng chưa xuất hiện khiến các vị thế Mua chưa chắc chắn, xu hướng giảm chiếm ưu thế nên chiến lược Bán theo đà sẽ được áp dụng ở các nhịp hồi. Do vậy, trong trường hợp nếu giá phục hồi với vàng, nhà đầu tư có thể xem xét thăm dò lệnh Bán quanh khu vực kháng cự 1227-1230 điểm với mức quản trị rủi ro là 1236 điểm. Trong khi đó, lệnh Mua vào có thể xem xét trong trường hợp giá VN30F1M lùi về mức hỗ trợ mạnh quanh 1200 điểm, đóng cắt lỗ nếu thủng 1186 điểm và hướng đến mục tiêu 1230 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

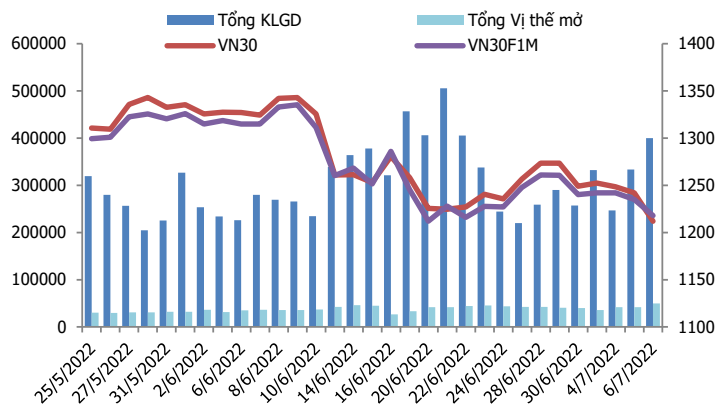
Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1209-1212 điểm hoặc 1196-1200 điểm). Chiến lược Short sẽ được kích hoạt tại các nhịp hồi phục về kháng cự gần 1227-1230 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với chiến lược ngắn hạn, nắm giữ vị thế Short chốt lời vùng kỳ vọng 1180-1196 điểm, Stoploss nếu vượt 1230 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

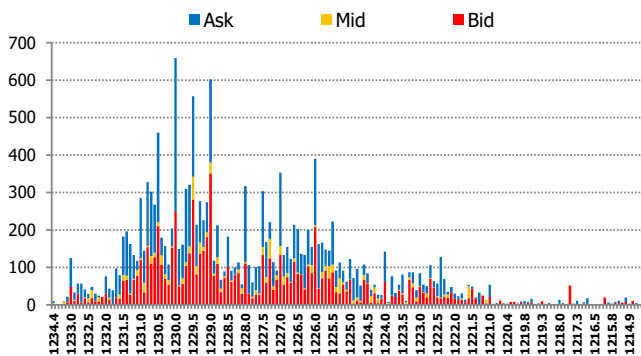
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2207	1218.0	-1.37	399,286	20.3	47,283	18.9
VN30F2208	1218.3	-1.25	631	-35.0	1,374	7.2
VN30F2212	1217.8	-1.34	96	14.3	251	11.1
VN30F2303	1216.0	-1.23	147	18.5	460	-3.4
<b>Tổng</b>			400,160	20.1	49,368	18.3

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Ngay đầu phiên giao dịch ngày 06/07/2022, các HĐTL đã giảm hơn 8 điểm. Áp lực bán tiếp tục mạnh trong phiên chiều khiến các HĐTL lao dốc. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 15,2 điểm đến 16,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 30,11 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 20,1% so với phiên liền trước, đạt 400.160 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 07 với 399.286 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 07 với 1.194 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 3.730 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2207 là 1.212,58 điểm (thấp hơn 5,42 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2208 là 1.213,79 điểm (-4,51 điểm), VN30F2209 là 1.218,91 điểm (+1,11 điểm) và VN30F2212 là 1.222,84 điểm (+6,84 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

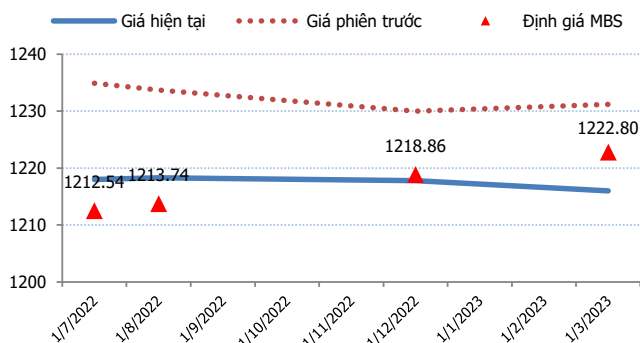
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1209-1212</b>	<b>1196-1200</b>	<b>1176-1180</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1227-1230</b>	<b>1256-1260</b>	<b>1320-1330</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.3	-1.20	1.5	-1.48
VN30F1Q - VN30F1M	-0.2	-4.90	4.7	-1.18
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	-3.70	3.2	0.3
VN30F2Q - VN30F1M	-2	-3.70	1.7	-1.46
VN30F2Q - VN30F2M	-2.3	-2.50	0.2	0.02
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.8	1.20	-3	-0.28

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**

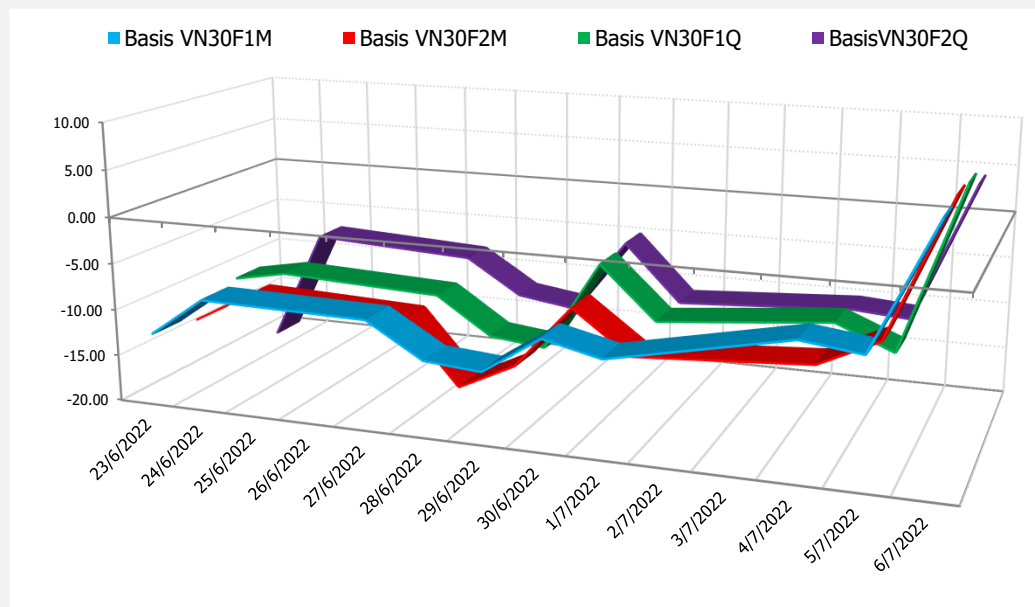


**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2207 tăng lên +6,06 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2208 cũng tăng lên +6,36 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

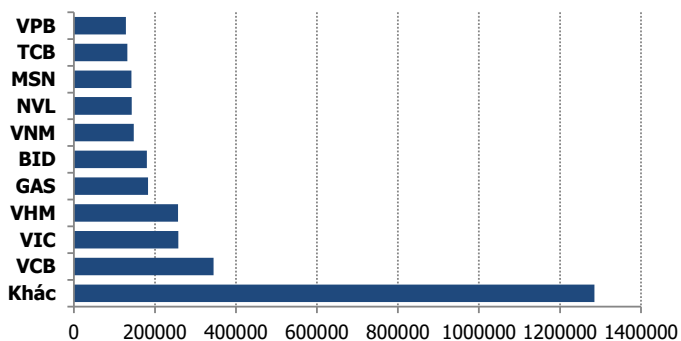
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -2,3 điểm đến +0,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208- VN30F2207) tăng thêm 1,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

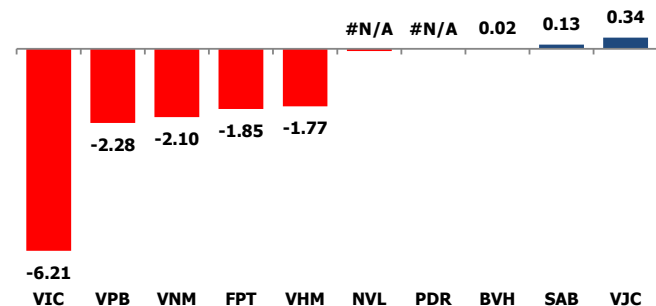


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1149.61	1211.94
Thay đổi	-31.68	-30.11
%Chg	-2.68	-2.42
YTD	-23.27	-21.08
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,566.84	3,201.33
P/E	12.52	10.55
P/B	1.93	2.05

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính tiếp tục chìm trong sắc đỏ. Số mã giảm điểm (26) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (3) và 1 mã đứng tham chiếu. VIC và VPB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -6,21 điểm và -2,28 điểm; ngoài ra VNM, FPT hay VHM cũng là những bluechips giảm điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 30,11 điểm (-2,42%) xuống 1.211,94 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 155,1 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.316 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 4 liên tiếp với 778,55 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như GAS (-81 tỷ đồng), VCB (-68 tỷ đồng), VHM (-60 tỷ đồng), HPG (-59 tỷ đồng), MSN (-55 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,149.61	(2.68)	12.52	(23.27)
Dow Jones	31,037.68	0.23	16.79	(14.59)
S&P500	3,845.08	0.36	19.25	(19.33)
Nikkei 225	26,224.97	0.45	18.69	(8.91)
Shanghai	3,355.35	(1.43)	13.62	(7.81)
DAX	12,594.52	1.56	11.22	(20.71)
Vàng	1,741.18	0.13		(4.81)
Dầu WTI	98.30	(0.23)		30.70

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 04/07/2022</b>			
<b>Thứ Ba - 05/07/2022</b>			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng)	0.9%	0.9%	0.9%
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 7)	0.85%	1.35%	1.35%
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 6)	53.1	53.1	53.7
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ (Tháng 6)	53.4	53.4	54.3
<b>Thứ Tư - 06/07/2022</b>			
Anh - PMI xây dựng (Tháng 6)	56.4	55.0	52.6
Mỹ - Chỉ số PMI phi sản xuất của ISM (Tháng 6)	55.9	54.3	55.3
Mỹ - Cơ hội việc làm của JOLTS (Tháng 5)	11.681M	11.000M	11.254M
<b>Thứ Năm - 07/07/2022</b>			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	231K	230K	
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 6)	72.0		
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-2.762M	-0.569M	
<b>Thứ Sáu - 08/07/2022</b>			
Mỹ - Bảng lương phi nông nghiệp (Tháng 6)	390K	270K	
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp (Tháng 6)	3.6%	3.6%	
Canada - Thay đổi việc làm (Tháng 6)	39.8K	22.5K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ khi nhà đầu tư chú ý đến biên bản cuộc họp mới nhất từ Fed. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 69,86 điểm (+0,23%) lên 31.037,68 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0,36% lên 3.845,08 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,35% lên 11.361,85 điểm. Chứng khoán Mỹ phục hồi sau khi Fed công bố biên bản cuộc họp tháng 6, cho thấy ngân hàng trung ương đã cam kết làm giảm lạm phát. Các thành viên của Fed cho biết cuộc họp ngày 27-27/7 cũng có thể chứng kiến động thái nâng lãi suất thêm 50 hoặc 75 điểm cơ bản, trích từ biên bản họp.
- Giá dầu giảm 2% xuống đáy 12 tuần, nỗi dài đà sụt giảm trong phiên trước đó khi nhà đầu tư ngày càng lo ngại nhu cầu năng lượng sẽ bị ảnh hưởng bởi khả năng suy thoái toàn cầu. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 2,08 USD (-2,0%) xuống 100,69 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 97 xu (-1,0%) còn 98,53 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng đều khép phiên tại mức thấp nhất kể từ ngày 11/4, trong vùng quá bán về mặt kỹ thuật trong 2 phiên liên tiếp.
- Vàng tiếp tục trong đà bán tháo và xuống thấp nhất trong 9 tháng do đồng USD mạnh, cùng lúc đó, biên bản từ cuộc họp chính sách của Fed cũng cho thấy định hướng chính sách tiền tệ chặt chẽ hơn trước đây. Chốt phiên, giá vàng giao ngay giảm 1,4% xuống còn 1.738,99USD/ounce. Giá vàng hợp đồng tương lai mất 1,5% xuống còn 1.783,3USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, VPB và VNM là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, VIC gây ảnh hưởng -6,21 điểm tới chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.73	28,800	-2.37	2.60%	163.705	-2.28	7.43	1.47
TCB	Banks	7.40	37,600	-0.40	3.23%	229.276	-0.36	6.88	1.35
VIC	Real Estate Management & Development	7.20	67,500	-6.64	6.81%	151.404	-6.21	#N/A N/A	2.46
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.71	83,500	-2.22	2.87%	188.375	-1.85	19.45	4.74
VHM	Real Estate Management & Development	6.17	59,100	-2.31	3.60%	397.462	-1.77	6.73	1.99
ACB	Banks	5.99	24,200	-1.02	3.81%	48.828	-0.75	7.85	1.70
HPG	Metals & Mining	5.92	21,450	-2.05	4.46%	397.921	-1.50	3.75	1.26
MWG	Specialty Retail	5.66	64,000	-2.29	3.59%	156.894	-1.61	18.21	4.19
VNM	Food Products	5.10	70,700	0.07	2.88%	165.986	-2.10	16.10	4.59
MSN	Food Products	4.91	100,000	-1.96	6.20%	121.566	-1.19	14.20	5.15
MBB	Banks	4.46	24,900	-2.16	2.82%	188.065	-1.19	6.87	1.47
NVL	Real Estate Management & Development	4.32	73,400	-0.14	1.23%	71.035	-0.07	33.86	3.92
STB	Banks	3.48	22,500	-2.39	4.23%	404.728	-1.03	10.75	1.20
VCB	Banks	3.27	72,800	-1.62	7.26%	112.221	-0.65	14.99	2.95
VJC	Airlines	2.97	127,100	0.95	2.09%	79.622	0.34	351.63	4.03
HDB	Banks	2.87	23,850	-3.64	4.89%	73.581	-1.31	7.41	1.54
TPB	Banks	2.02	26,950	-2.00	5.30%	40.862	-0.50	8.15	1.56
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.99	112,000	-5.56	3.57%	116.329	-1.42	20.58	3.39
VRE	Real Estate Management & Development	1.89	26,000	-6.98	7.69%	86.085	-1.72	64.85	1.91
SSI	Capital Markets	1.71	19,000	-3.55	4.76%	292.536	-0.76	6.69	1.34
CTG	Banks	1.61	25,850	-4.26	4.26%	110.872	-0.87	10.11	1.27
KDH	Real Estate Management & Development	1.39	35,050	-0.43	2.90%	36.606	-0.07	20.53	2.36
PDR	Capital Markets	1.20	52,000	0.00	3.14%	77.731	0.00	18.72	4.78
SAB	Food Products	0.93	152,600	1.19	2.00%	9.136	0.13	25.57	4.57
GAS	Gas Utilities	0.79	95,800	-6.99	4.28%	163.908	-0.72	18.75	3.36
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.65	12,800	-1.54	3.91%	195.577	-0.12	14.91	1.03
BID	Banks	0.62	35,600	-1.93	3.94%	98.295	-0.15	15.71	2.08
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.42	38,200	-4.86	4.97%	22.431	-0.26	19.59	1.90
BVH	Beverages	0.34	53,000	0.38	4.19%	80.243	0.02	20.96	1.82
GVR	Real Estate Management & Development	0.29	20,850	-3.47	4.80%	32.49	-0.13	18.97	1.68

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00      - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30      - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng;      NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng;      NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## **KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:long.dinhviet@mbs.com.vn">long.dinhviet@mbs.com.vn</a>